TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số 23/2018/HNGĐ-ST Ngày 29/5/2018 V/v " *Tranh chấp về ly hôn*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Trần Thị Hoa

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Mai Thị Thiên Lộc- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 407 /2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2017 về việc " *Tranh chấp ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị S, sinh năm 1974. Có mặt
Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- *Bị đơn*: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1973. Vắng mặt
Đia chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/9/2017, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị S trình bày:

- Về hôn nhân: Vào năm 1995 bà S và ông Tchung sống vợ chồng, có tổ chức đám cưới, chung sống tự nguyện, không có đăng ký kết hôn.

Cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông T có tình cảm với người phụ nữ khác, bà S đã bắt gặp và khuyên giải nhiều lần nhưng ông T không thay đổi mà còn sống chung với nhiều người phụ nữ khác, từ đó dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, từ năm 2011 bà S và ông T đã ly thân cho đến nay,vì vậy bà S đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông T.

- Về con chung: Bà S và ông Tcó 02 con chung tên Trần Đức H, sinh năm 1997 và Trần Hiền Đ, sinh ngày 08/01/2000. Cháu H đã mất do bệnh, cháu Đ đã trên 18 tuổi, trưởng thành, phát triển bình thường bà Sang không có yêu cầu gì.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Đối với bị đơn* : ông Trần Thanh T, hiện nay ông T vẫn đang cư trú, sinh sống tại địa chỉ 6 1 khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, đây cũng là nơi đăng ký hộ khẩu trường trú của bị đơn. Tuy nhiên, trong suất quá trình tố tụng tụng, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Thanh T tham gia hòa giải, phiên tòa nhưng ông T không đến mà không có lý do vì vậy ông T không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung, do bà S và ông T chung sống từ năm 1995 không có đăng ký kết hôn, vì vậy bà S yêu cầu ly hôn đề nghị Tòa án tuyên bố bà S và ông T không phải là vợ chồng. Về con chung đã trưởng thành không xét đến. Về tài sản chung và nợ chung không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] -Về tố tụng: Bà S yêu cầu giải quyết ly hôn, do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn, theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa ngày 03/5/2018 và ngày 29/5/2018 nhưng vắng mặt không lý do, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T.

[2]- Về hôn nhân: Bà S và ông T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1995, có tổ chức lễ cưới, không có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống bà S và ông T đã có 02 người con chung là Trần Đức H, sinh năm 1997 và Trần Hiền Đ, sinh ngày 08/01/2000. Cuộc sống chung có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà S nghi ngờ ông T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, bà S đã khuyên giải nhiều lần nhưng ông T không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng không tự giải quyết được và từ năm 2011 đã sống ly thân, cuộc sống mạnh ai người đó tự lo lắng.Ông T đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhưng không có ý kiến gì phản bác lại ý kiến cũng như yêu cầu giải quyết của bà S.

Xét thấy: Bà S và ông T tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 1995, có đủ điều kiện kết hôn nhưng không có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nay có mâu thuẫn bà S có đơn xin ly hôn, căn cứ vào Điều 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận bà S và ông T là vợ chồng.

[3]- Về con chung: Bà S và ông T có 02 con chung là Trần Đức H, sinh năm 1997 và Trần Hiền Đ, sinh ngày 08/01/2000, cháu H đã mất do tai nạn giao thông, cháu Đ đã trưởng thành, phát triển bình thường nên không xét đến.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét đến.

[5]- Về án phí: Bà S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Điểm b khoản 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000; Khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1.Tuyên bố không công nhận bà Trần Thị S và ông Trần Thanh T là vợ chồng.

2. Về con chung: Cháu Trần Hiền Đ, sinh ngày 08/01/2000 đã trưởng thành, phát triển bình thường nên không xét đến.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị S phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0009789, ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bà S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.Ông Tâm không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tống đạt bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Nguyễn Trọng Anh